

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 187/2021/HS-ST

Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lê Duy Hoàng;

Bà Phạm Thị Hoa.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương –Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Dĩ Ly Đan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị Kim T**, sinh ngày 09 tháng 3 năm 1989; tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: Tổ G, thôn Đ, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở: 60 đường N, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959; chồng: Nguyễn Trần Quang Dũng, sinh năm: 1984 và có 02 con sinh năm 2017 và 2018; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng Bện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa chỉ 60 đường N, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

Người làm chứng: Anh Phạm Thái T1. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bեն tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Kim T là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2018. Vào ngày 08/6/2021, T gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá của một đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) thì B đồng ý và hẹn T ra khu vực C, phường A, thành phố Đ để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T một mình đi ra khu vực đã hẹn, gặp và mua của B một gói nylon bên trong có chứa ma túy đá với giá 1.200.000 đồng rồi T mang gói ma túy trên về nhà trọ tại địa chỉ số 60 đường N, Phường E, thành phố Đ

và cất giữ trong hộp giấy màu đen để dưới gầm ghế trên gác xép với mục đích để sử dụng dần. Từ đó đến ngày 11/6/2021, T đã nhiều lần lấy ma túy từ gói ma túy đá T mua của B ra để sử dụng một mình tại nhà trọ, số ma túy đá còn lại sau mỗi lần sử dụng T lại cất giữ trong hộp giấy màu đen để dưới gầm ghế trên gác xép trong nhà trọ. Đến khoảng 10 giờ, ngày 11/6/2021, khi T và bạn là anh Phạm Thái T1, sinh năm: 1990 đang ở trong nhà trọ trên thì Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt vào kiểm tra và phát hiện trong ngăn bàn gỗ trên gác xép có bình gắn ống thủy tinh, ống hút là dụng cụ T dùng để sử dụng ma túy đá. Lúc này, T đã tự giác khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đá và chỉ cho cơ quan công an nơi cất giữ một gói ma túy đá trong hộp giấy màu đen để dưới gầm ghế trên gác xép nơi T ngủ nên Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong số ma túy này.

Tài liệu, đồ vật thu giữ:

- 01(một) gói nylon màu trắng trong dạng túi zip kích thước khoảng 4,5x4,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.
- 01(một) hộp giấy màu đen dạng hình hộp chữ nhật.
- 01(một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút.
- 01(một) que gạt tự chế một đầu có gắn ống kim loại.
- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số: 0902663448.
- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đồng, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số: 0372171789.
- Trả lại cho bị cáo 01 (một) bản sao trích lục khai sinh mang tên Nguyễn Hoàng Nguyên K.

Tại kết luận giám định số 584/GĐ-PC09 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7563g (*không thấy bảy năm sáu ba gam*), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong T mục II, STT: 323 – Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 182/CT-VKSĐL ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Thị Kim T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không có nội dung gì thay đổi. Bị cáo thống nhất và không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc khiếu nại gì về kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng luận tội và tranh luận đối với bị cáo: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thị Kim T về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 182/CT-VKSĐL ngày 19/8/2021. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình

tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Kim T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị Kim T từ 24-30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 584/2021/PC09 bên trong chứa chất ma túy con lại sau giám định và bao gói vật chứng; 01(một) hộp giấy màu đen dạng hình hộp chữ nhật; 01(một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01(một) quẹt ga tự chế một đầu có gắn ống kim loại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) bản sao trích lục khai sinh mang tên Nguyễn Hoàng Nguyên K.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo cam đoan không tái phạm và không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng anh T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tuy nhiên những người này vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ kết tội bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Hoàng Thị Kim T là đối tượng sử dụng ma túy. Chiều ngày 08/6/2021, tại khu vực C, Phường A, thành phố Đ, bị cáo

T đã mua của đối tượng tên B (không rõ lai lịch, địa chỉ) một gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng rồi mang về nhà trọ tại địa chỉ 60 đường N, Phường E, thành phố Đ cất giấu trong hộp giấy màu đen để dưới gầm ghế trên gác xép với mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ ngày 11/6/2021, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra nhà trọ nói trên của bị cáo T và thu giữ của bị cáo T 01(một) gói nylon màu trắng trong dạng túi zip kích thước khoảng 4,5x4,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Tại kết luận giám định số 584/GĐ-PC09 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (thu giữ của bị cáo) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,7563g, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Kim T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Trong vụ án này, có đối tượng tên thường gọi là B là người đã bán ma túy đá cho bị cáo T. Quá trình điều tra, bị cáo khai không Biết nhân thân, lai lịch cụ thể của B nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác minh được. Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt tách ra tiếp tục tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định.

[5] Đối với anh Phạm Thái T1 là người có mặt tại nhà trọ của bị cáo T khi Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định anh T1 không sử dụng ma túy và không biết, không tham gia cùng bị cáo mua và cất giấu trái phép chất ma túy trên nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt không xử lý đối với anh T1 là đúng quy định.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú và tự nguyện chỉ nơi cất giấu ma túy cho cơ quan điều tra nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về quyết định hình phạt: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người nói riêng và đối với xã hội nói chung bởi nghiện ma túy là một trong những nguyên nhân hình thành mầm mống các tội phạm khác. Bị cáo cũng biết rõ các chất ma túy, chất gây nghiện đều do Nhà nước quản lý. Mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi bị pháp luật nghiêm cấm, tuy nhiên chỉ vì ham chơi, sa vào tệ nạn xã hội, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét thấy:

- 01 phong bì số 584/2021/PC09. Mặt trước phong bì có ghi vụ: Hoàng Thị Kim T. SN: 1989. HKTT: Tổ G, Thôn Đ, TN, TP Đ. QĐTC: 272/QĐ-ĐCSMT, 11/6/2021; Mẫu hoàn: 0,5137g. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Trần Đình H, Phạm Thị D, Lại Thanh Anh T; đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì số 584/2021/PC09. Mặt trước phong bì có ghi vụ: Hoàng Thị Kim T. SN: 1989. HKTT: Tổ G, Thôn Đ, TN, TP Đ. QĐTC: 272/QĐ-ĐCSMT, 11/6/2021; Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Trần Đình H, Phạm Thị D, Lại Thanh Anh T; đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng bên trong đựng chất ma túy còn lại và bao gói vật chứng sau giám định; 01(một) hộp giấy màu đen dạng hình hộp chữ nhật; 01(một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01(một) quẹt ga tự chế một đầu có gắn ống kim loại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ của bị cáo sử dụng liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đồng, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số: 0372171789 là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) bản sao trích lục khai sinh mang tên Nguyễn Hoàng Nguyên K do bị cáo nộp để xin tại ngoại (nuôi con dưới 36 tháng tuổi) nên lưu hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Thị Kim T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hoàng Thị Kim T **18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 584/2021/PC09. Mặt trước phong bì có ghi vụ: Hoàng Thị Kim T. SN: 1989. HKTT: Tổ G, Thôn Đ, TN, TP Đ. QĐTC: 272/QĐ-ĐCSMT, 11/6/2021; Mẫu hoàn: 0,5137g. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Trần Đình H, Phạm Thị D, Lại Thanh Anh T; đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì số 584/2021/PC09. Mặt trước phong bì có ghi vụ: Hoàng Thị Kim T. SN: 1989. HKTT: Tổ G, Thôn Đ, TN, TP Đ. QĐTC: 272/QĐ-ĐCSMT, 11/6/2021; Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Trần Đình H, Phạm Thị D, Lại Thanh Anh T; đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng bên trong đựng chất ma túy còn lại và bao gói vật chứng sau

giám định; 01(một) hộp giấy màu đen dạng hình hộp chữ nhật; 01(một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01(một) quạt ga tự chế một đầu có gắn ống kim loại.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0902663448.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Kim T 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đồng, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số: 0372171789.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) bản sao trích lục khai sinh mang tên Nguyễn Hoàng Nguyên K.

(Có đặc điểm theo Bên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. Đà Lạt;
- Công an TP. Đà Lạt;
- THADS TP. Đ;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Lệ Quyên